

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2018/HSST
Ngày: 27-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn, ông Tòng Văn Toán.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2018/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định xét xử số: 139/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lò Văn A, sinh 1999; nơi ĐKKHKT: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 4/12; con ông: Lò Văn T; còn bà: Quàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò Văn T, sinh năm 1997. Trú tại: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20' ngày 29/4/2018, Tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Ban công an xã C làm nhiệm vụ tại bản C, xã C phát hiện bắt quả tang Lò Văn A có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải của A 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 07 gói nilon màu xanh, trong đó 01 gói chứa 01 viên nén màu hồng; 06 gói còn lại đều chứa chất bột màu trắng (theo A khai nhận là hồng phiến và Heroin); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29V3-037.78 đã qua sử dụng.

Ngày 02/5/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu vật chứng gửi giám định, kết quả: Số chất bột màu trắng chứa trong 06 gói nilon màu xanh thu giữ của Lò Văn A đều có khối lượng mỗi gói 0,02gam, đã sử dụng hết chia là 06 mẫu giám định ký hiệu từ A1 đến A6; 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,10 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu A7.

Tại kết luận giám định số 365 ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 là chất ma túy, loại chất Heroin; khối lượng của mẫu gửi giám định là A1=0,02gam; A2=0,02gam, A3=0,02gam, A4=0,02gam, A5= 0,02gam, A6=0,02gam

- Mẫu gửi giám định ký hiệu A7 là ma túy; loại chất Methamphetamine; khối lượng mẫu giám định là 0,10gam.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 14^h ngày 28/4/2018, Lò Văn A điều khiển xe mô tô Honda Wave α BKS 29V3-037.78 của gia đình từ nhà ở bản H, xã C đến bản B, xã M, huyện S để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi A vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua nói chuyện A đã đưa 450.000VNĐ nhờ người này đi mua hộ 200.000VNĐ mua viên Hồng phiến và 250.000VNĐ mua Heroin. Người đàn ông nhận tiền rồi đi khỏi nhà khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho A 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 07 viên Hồng phiến và 01 gói Heroin, A nhận lấy rồi bỏ ra 02 viên hồng phiến sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể, số ma túy còn lại A cất giấu mang về. Đến nhà, A chia gói Heroin thành 06 gói nhỏ được gói bằng nilon màu xanh. Khoảng 21^h cùng ngày A đi lên bản C, xã C chơi thì gặp Cà Văn T SN 2000 ở bản C, xã C, T hỏi mua viên Hồng phiến nên A đã bán cho T 03 viên Hồng phiến với giá 150.000VNĐ, T nhận lấy rồi cùng A sử dụng hết 03 viên Hồng phiến. Do chưa có tiền trả A nên T đưa cho A chiếc điện Nokia 1280 rồi hẹn hôm sau sẽ mang tiền trả và lấy điện thoại về. Khoảng 08^h ngày 29/4/2018, A lấy 01 viên Hồng phiến sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp, sau đó A gói 01 viên Hồng phiến còn lại cùng 06 gói Heroin cất trong túi quần sau bên trái đang mặc. Đến khoảng 22^h cùng ngày, A đem theo số ma túy trên đi lên bản C, xã C chơi thì bị Tổ công tác Công an huyện S phối kết hợp với Ban công an xã C phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng, cùng một số đồ vật, tài sản như đã nêu trên.

Cáo trạng số 89/CT-VKSSM ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Lò Văn A về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù. Bị cáo thuộc diện hộ

nghèo nên miễn hình phạt bổ sung và án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2015, nên thường xuyên tìm mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngày 28/4/2018 bị cáo đã bán 03 viên Hồng phiến cho Cà Văn T lấy chiếc điện thoại tương ứng 150.000VNĐ. Ngày 29/4/2018 bị cáo bị bắt quả tang và bị thu giữ trong người 06 gói Heroin có khối lượng 0,12gam và 01 viên Methamphetamine có khối lượng là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,22 gam.

Như vậy, có cơ sở để kết luận: Lò Văn A đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; tại cơ quan Điều tra

và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc diện hộ nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được pháp luật quy định cần áp dụng cho bị cáo được hưởng.

[7] Đối với Cà Văn T có hành vi mua 03 viên ma túy của bị cáo để sử dụng. Hiện tại Toại đang bị khởi tố ở vụ án khác nên cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý ở vụ án này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Đối với chiếc xe mô tô tạm giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn T, việc bị cáo mang xe đi phạm tội không liên quan gì đến anh T nên cần xem xét trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Bị cáo được hưởng lợi bất chính 01 điện thoại di động của Cà Văn T, chiếc điện thoại này cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về số ma túy thu giữ được trong vụ án: Bị cáo khai nhờ một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mua hộ, nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án là phù hợp.

[11] Vật chứng vụ án còn lại: 01 phong bì do Bưu điện phát là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[12] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có giấy chứng nhận hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) và miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lò Văn A 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (29/4/2018).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) Phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng vụ Lò Văn A SN: 1999, ở bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 29/4/2018. Gồm 08 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Trên mặt đoạn giấy trắng niêm phong ở mặt sau phong bì có dòng chữ ký "Cơ quan CSĐT - Công an huyện S. Ngày 02/5/2018" và có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT-Công an huyện S.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh - tím điện thoại không lắp thẻ sim có số Imei: 352833/05/710699/7 điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Lò Văn T: 01 (một) xe mô Wave a màu xanh hiệu Honda biển kiểm soát: 29V3-037.78, có số khung: 198105, số máy: 299833135, xe không gương chiếu hậu, yếm bên phải va đèn xi nhan phía sau trên phải đều bị vỡ, mất hộp xích, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện S và Công an huyện S).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thị hành án hình sự;
- Thị hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Quyết